TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HSST
Ngày 13 - 6 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Lịch

Bà Đặng Thị Thu Hương

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Minh – Thẩm tra viên, Tòa án huyện Nam Trực.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Là - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 16 tháng 5 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án xét xử số 31/2019/QĐXXST – HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Ngọc C, sinh năm 1993; giới tính: Nam; nơi cơ trú: Thôn C, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; bố đẻ: Vũ Ngọc C, sinh năm 1970; mẹ đẻ: Phạm Thị H, sinh năm 1976; vợ: Đàm Thị Kiều C, sinh năm 1993; con: Có 01 con, sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/03/2019. Hiện nay đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực.

Bị cáo Vũ Ngọc C có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Bà Vũ Thị D, sinh năm 1967; Trú tại: Xóm 12, xã S, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

+ Bà Bùi Thị T, sinh năm 1950; Trú tại: Thôn L, xã T, huyện T, Nam Định (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Hoàng Quang D, sinh năm 1967; trú tại: Số 12/198 đường P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

Bà Vũ Thị T, sinh năm 1965; trú tại: Số nhà 410 đường C, phường X, thành phố Đ, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đêm ngày 15/02/2019, C đi xe đạp từ Thành phố Nam Định về nhà bà D mục đích trộm cắp tài sản, đến khoảng 00 giờ ngày 16/02/2019, C vào nhà bà D lục tìm lấy được 02 con lợn dùng để cất tiền tiết kiệm bằng thạch cao (01 con màu đỏ và 01 con màu vàng). C lấy chiếc nhíp trên bàn trang điểm gần đó cậy con lợn màu đỏ lấy được số tiền 4.300.000 đồng, sau đó C để 02 con lợn tiết kiệm vào giỏ xe rồi đạp xe lên phía khu vực Nam Thượng, xã Đồng Sơn. Khi đi đến đoạn đường gần trường mầm non Nam Thượng, C đập vỡ con lợn màu đỏ và vất mảnh vỡ xuống mương. Sau đó, C đi xe đến khu vực giếng nước thuộc xóm 5, xã Đồng Sơn, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, C đập vỡ tiếp con lợn màu vàng lấy được 310.000 đồng rồi vất mảnh vỡ vào bụi cây gần đó. C đếm số tiền lấy được của gia đình bà D trong 02 con lợn tiết kiệm là 4.610.000 đồng rồi sau đó đạp xe lên thành phố Nam Định tiêu sài cá nhân hết số tiền trên.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/2/2019, C mang theo 01 con dao xây, 01 đoạn sắt dạng xà cầy và 01 gang tay len, đi xe đạp từ quán internet ở xã Nghĩa Đồng, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định vào nhà bà Vũ Thị D để trộm cắp tài sản. Khi C vào nhà bà D, tại gian buồng C đã dùng con dao xây và thanh sắt phá két sắt, nhưng trong két cũng không có tài sản. C ra phòng khách, thấy có chiếc tivi Sony LED Smart loại 40 inch (40”) màu đen kê trên tủ giáp tường, C lấy túi nilon màu trắng ở gần két sắt bọc chiếc tivi cùng dây nguồn, điều khiển. Sau đó, C chuyển Ti vi ra ngoài, dùng dây chun buộc vào sau xe đạp rồi chở đi. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 22/2/2019, C dùng xe đạp chở chiếc ti vi lên thành phố Nam Định bán cho anh Hoàng Quang D, là chủ cửa hàng sửa chữa tivi ở 43 đường B, phường B, thành phố Đ nói với anh D là tivi của nhà đem bán và đã bán cho anh D lấy 2.500.000 đồng tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 23 giờ ngày 03/03/2019, C tiếp tục mang theo thanh sắt dạng xà cầy, con dao xây, gang tay, tất chân và đèn pin bỏ vào cặp da màu đen để vào giỏ xe rồi đạp xe đạp từ thành phố Nam Định dọc đường 21 về phía huyện Trực Ninh với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến địa phận xã Tân Thịnh, Nam Trực,

Nam Định, C phát hiện nhà bà Bùi Thị T, ở thôn L, xã T, huyện T, Nam Định, có cửa xếp bên ngoài được khóa bằng hai khóa. C đeo 01 gang tay và 01 tất chân vào hai tay, dùng thanh sắt lấy từ giỏ xe ra phá 02 khóa cửa, đi lên tầng 2, vào phòng ngủ ở giữa, phát hiện có 01 két sắt. C lấy dao xây và thanh sắt đục thủng được két, C thấy bên trong có 05 tập tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong đó có 04 tập tiền mệnh giá 2000 đồng, 01 tập tiền mệnh giá 10.000 đồng, C lấy toàn bộ số tiền cho vào 01 túi nilon. Sau đó C lục tìm được 08 đô la Mỹ (gồm 03 tờ 2 đô la và 02 tờ 1 đô la) ở ngăn kéo tủ quần quần áo. C sang 02 phòng ngủ bên cạnh, lục tìm tài sản, nhưng không phát hiện được tài sản gì. C đi lên tầng 3 vào gian phòng thờ lấy được 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng và một số tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có các mệnh giá 100.000 đồng, 50.000 đồng, 20.000 đồng, 10.000 đồng, 5000 đồng rồi xuống tầng 1 lấy một số tờ tiền mệnh giá nhỏ ở ban thờ thần tài gần cửa ra vào. Sau đó, C tiếp tục lại lên phòng thờ tầng 3 lấy 01 chiếc lư hương bằng đồng (lư đồng) bỏ vào túi nilon màu đen rồi đi xuống tầng 1. Sau đó, C mang toàn bộ tài sản đã lấy được, dùng xe đạp chở lên thành phố Nam Định. C đổi 08 đô la Mỹ cho bà chủ quán ăn cháo (C không nhớ rõ địa chỉ) được 170.000 đồng. Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 04/03/2019, C lấy chiếc Lư đồng cho vào giỏ xe rồi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Vũ Thị T nói là chiếc Lư đồng của C và bán chiếc lư đồng cho bà T được 850.000đ. C dùng số tiền vừa trộm cắp được và số tiền bán chiếc lư đồng tiêu sài cá nhân hết.

Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực đã thu giữ và xử lý vật chứng gồm có: Số tiền 1.087.000 (Một triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng); 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY GT7580; 01 xe đạp mini màu trắng; 01 máy cắt màu xanh nhãn hiệu FX; 01 đèn pin màu; 01 dây chun màu xanh vàng; 02 chiếc két sắt nhãn hiệu Việt Tiệp; 02 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp; 17 mảnh vỡ bằng thạch cao; thu giữ và trả lại cho bà Vũ Thị D: 01 Tivi SONY LED Smart 40” màu đen cùng dây nguồn và điều khiển; thu giữ và trả lại cho bà Bùi Thị T : 01 lư đồng; thu giữ 10 tờ vé số đã bóc, tiếp tục quản lý tại Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Trực để điều tra;

Tài sản của bà Vũ Thị D do bị cáo C chiếm đoạt và làm thiệt hại, theo Bản kết luận định giá tài sản số 04 ngày 11/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực kết luận: Chiếc tivi SONY LED Smart 40”, dây nguồn và điều khiển tivi có giá là: 2.800.000 đồng, 02 con lợn tiết kiệm bằng thạch có trị giá là 50.000 đồng; giá trị thiệt hại của chiếc két sắt là 300.000 đồng; Tài sản của bà Bùi Thị T do bị cáo C chiếm đoạt và làm thiệt hại, theo Bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 08/04/2019 của Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực kết luận: 01 chiếc Lư đồng

cí trị giá là 6.650.000 đồng; giá trị bị thiệt hại của chiếc két sắt là: 670.000 đồng; giá trị thiệt hại của 02 ổ khóa cửa là 60.000 đồng; theo bảng tỉ giá niêm yết ngày 01/03/2019 của Phòng giao dịch Nam Trực – Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Định cung cấp tỉ giá trao đổi đô la Mỹ (USD) tại thời điểm xảy ra vụ án là 23.128 đồng/ 1 USD. Như vậy, tổng giá trị của 08 đô la Mỹ là 185.024 đồng.

Đối với những vật chứng: 01con dao xây, 01 thanh sắt, 01 chiếc nhíp; 01 đôi gang tay len màu đen, 01 chiếc tất và 01 chiếc cặp da màu đen. Sau khi phạm tội, bị cáo C đã vất những vật chứng nêu trên, tại nhiều địa điểm khác nhau, cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực đã tổ chức truy tìm vật chứng trên nhưng không truy tìm được.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực đã trả lại cho Vũ Thị D 01 chiếc tivi SONY LED Smart 40" cùng phụ kiện và 01 chiếc két sắt; trả lại cho bà Bùi Thị T 01 chiếc lư hương bằng đồng và 01 chiếc két sắt.

Bà D yêu cầu Vũ Ngọc C bồi thường số tiền 4.610.000đ đã lấy từ 02 con lợn tiết kiệm làm bằng thạch cao, ngoài ra bà D không yêu cầu bồi thường gì khác

Bà T yêu cầu Vũ Ngọc C bồi thường số tiền đã trộm cắp nhà bà, ngoài ra bà T không yêu cầu bồi thường gì khác.

Anh Hoàng Quang D yêu cầu Vũ Ngọc C hoàn trả số tiền 2.500.000 đồng là tiền đã trả cho bị cáo C để mua chiếc tivi.

Bà Vũ Thị T yêu cầu Vũ Ngọc C hoàn trả số tiền 850.000 đồng là tiền đã trả cho bị cáo C để mua chiếc Lư đồng.

Đối với 02 hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn huyện Trực Ninh và huyện Nghĩa Hưng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Trực đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trực Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghĩa Hưng để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực, Vũ Ngọc C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị cáo Vũ Ngọc C bị Viện kiểm sát huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số: 30/CT - VKS ngày 15 tháng 5 năm 2019 và tại phiên tòa đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc C phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc C từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Vũ Ngọc C số tiền 1.087.000đ và 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY GT7580, nhưng tiếp tục giữ lại để bảo đảm thi hành án.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe đạp mini, 01 máy cắt màu xanh nhãn hiệu FX và 01 đèn pin;

- Tịch thu tiêu hủy 01 dây chun, 02 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp và 17 mảnh vỡ bằng thạch cao.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Vũ Ngọc C phải bồi thường cho bà Vũ Thị D số tiền 4.610.000đ và bà Bùi Thị T số tiền là 3.000.000đ.

Bị cáo Vũ Ngọc C phải hoàn trả cho anh Hoàng Quang D số tiền là 2.500.000đ và cho bà Vũ Thị T số tiền là 850.000đ;

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí Hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vũ Ngọc C nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Vũ Ngọc C trong quá trình điều tra và tại phiên toà, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng của vụ án, Bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 08/04/2019 , số 04 ngày 11/3/2019 của Hội đồng định giá tài trong tố tụng hình sự huyện Nam Trực, bảng tỉ giá niêm yết ngày 01/03/2019 của Phòng giao dịch Nam Trực – Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Định (được áp dụng từ ngày ngày 01/3/2019 đến ngày 04/3/2019) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có cơ sở xác định, Vũ Ngọc C đã lén lút vào nhà bà D ở xóm 12, xã S, huyện T, ngày 16/02/2019 chiếm đoạt 01 chiếc tivi SONY LED Smart 40" màu đen trị giá 2.800.000 đồng và ngày 21/2/2019 chiếm đoạt số tiền tiết kiệm là 4.610.000 đồng và 02 con lợn tiết kiệm bằng thạch cao có giá là 50.000 đồng. Ngày 03/03/2019 Vũ Ngọc C vào nhà bà Bùi Thị Tở thôn L, xã T, huyện T lén lút chiếm đoạt 01 chiếc lư hương bằng đồng trị giá 6.650.000đ và số tiền 2.870.000 đồng và 08 đô la Mỹ có trị giá 185.024 đồng.

Tổng số tiền C chiếm đoạt được là 17.165.024 đồng (Mười bảy triệu một trăm sáu mươi lăm nghìn không trăm hai mươi bốn đồng).

Hành vi của bị cáo Vũ Ngọc C đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương, tăng cường pháp chế XHCN.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng nhiệm hình sự của bị cáo.

Tại cơ quan CSĐT và tại phiên tòa bị cáo Vũ Ngọc C đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đã nhiều lần lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm Hình sự, thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về vật chứng:

Đối với số tiền 1.087.000đ và 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY GT7580 là tài sản của bị cáo Vũ Ngọc C, không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo C, nhưng tiếp tục giữ lại để bảo đảm thi hành án.

Đối với 01 xe đạp mini ; 01 máy cắt màu xanh nhãn hiệu FX; 01 đèn pin màu là công cụ phạm tội, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

Đối với 01 dây chun; 02 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp; 17 mảnh vỡ bằng thạch cao không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;

[6] Về trách nhiệm dân sự:

+ Các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, bà Vũ Thị D là 4.610.000đ, bà Bùi Thị Tsố tiền là 3.000.000đ. Ngoài ra các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gi thêm, xét thấy hoàn toàn là tự nguyện nên được chấp nhận;

+ Anh Hoàng Quang D và bà Vũ Thị T mua tài sản của bị cáo C, không biết là tài sản do bị cáo C phạm tội mà có nên bị cáo C phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho anh D số tiền 2.500.000đ và cho bà T số tiền 850.000đ theo yêu cầu của anh D và bà T.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Ngọc C phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc C 20 (hai mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/03/2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. Trả lại cho bị cáo Vũ Ngọc C số tiền 1.087.000đ và 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY GT7580, nhưng tiếp tục giữ lại để bảo đảm thi hành án.

2.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe đạp mini, 01 máy cắt màu xanh nhãn hiệu FX và 01 đèn pin;

2.3. Tịch thu tiêu hủy 01 dây chun, 02 khóa nhãn hiệu Việt Tiệp và 17 mảnh vỡ bằng thạch cao.

(Toàn bộ vật chứng và số tiền nêu trên của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 5 năm 2019 và tài khoản số 3949.0.1054782 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 30 tháng 5 năm 2019).

1. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 117, Điều 131, Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Vũ Ngọc C phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Vũ Thị D số tiền là 4.610.000đ (bốn triệu sáu trăm mười nghìn đồng) và bà Bùi Thị Tsố tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng);

Bị cáo Vũ Ngọc C phải hoàn trả anh Hoàng Quang D số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) và bà Vũ Thị T số tiền 850.000đ (tám trăm năm mươi nghìn đồng);

Khi án có hiệu lực thi hành, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thanh toán tiền thì còn phải chịu lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Ngọc C phải nộp 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 548.500đ (năm trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực
- TAND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Trực;
- Trại tạm giam;
- UBND xã S;
- Cơ quan THA hình sự H. Nam Trực;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh